Ký bởi: Nguyễn Thị Huyền
Ngày ký: 11-11-2026 16:25:38 +07:00

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

## DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1.Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang**
2. Địa chỉ: Thôn Quang Vinh, Xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : 24/24h
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| Stt | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/CCHN | Phạm vị hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Phạm Mạnh Công | 000103/HAG-CCHN | Chuyên khoa Tai Mũi Họng; Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Giám đốc bệnh viện phụ trách chuyên môn kỹ thuật/ Kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | Từ 11h50p đến 12h30p Và từ 17h50p - 21h00p từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 8h00-21h thứ 7 và chủ nhật tại Phòng Khám Tai-Mũi-Họng Bs Công | |
| 2 | Hoàng Việt Khoa | 001783/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện siêu âm chẩn đoán; Nội soi – Điện tim; Khám bệnh, chữa bệnh Tăng huyết áp, chuyên khoa Nội tiết- Đái tháo đường; Chuyên khoa tim mạch | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa khám bệnh | | |
| 3 | Nguyễn Thái Bảo | 000809/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật ghi điện não; Khám chữa bệnh tăng huyết áp, Nội tiết- đái tháo đường;Đọc điện tâm đồ cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa khám bệnh | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 4 | Nguyễn Văn Vịnh | 000200/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa khám bệnh; Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa Truyền Nhiễm | Từ 12h10 đến 13h10 và từ 17h30 đến 21h10 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6, từ 8h đến 21h các ngày thứ 7,chủ nhật,ngày lễ tại Phòng khám Tai Mũi Họng Vịnh Huyền | |
| 5 | Hoàng Thành Long | 000671/HAG-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn bác sĩ đa khoa và theo danh mục được giám đốc Sở y tế phê duyệt; Khám bệnh, chữa bệnh tăng huyết áp, chuyên khoa Nội tiết- Đái tháo đường tại Bệnh viện;Đọc điện tâm đồ cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa khám bệnh | | |
| 6 | Nguyễn Ngọc Quỳnh | 004723/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Chuyên nghành Nội tiết- Đái tháo đường tại Bệnh viện ĐKKV Bắc Quang;Đọc điện tâm đồ cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa khám bệnh | | |
| 7 | Hoàng Thị Huế | 004189/HAG-CCHN | Khám Bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao và Phổi; Thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm; Thực hiện kỹ thuật Chuyên khoa I Lao và phổi; Đo chức năng hô hấp; Đọc điện tâm đồ cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa khám bệnh | | |
| 8 | Nguyễn Đàm Thoại | 001868/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật đo điện não; Kỹ thuật nội soi phế quản ống mềm;Đọc điện tâm đồ cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa khám bệnh kiêm nhiệm công tác chuyên môn tại khoa Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 9 | Lê Thị Thủy | 003672/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa dinh dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phòng Điều dưỡng-Dinh Dưỡng kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |
| 10 | Nguyễn Thị Bích Ngọc | 002926/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng kế hoạch tổng hợp kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 11 | Nguyễn Thị Giang | 005109/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng Phòng tổ chức – Hành chính kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |
| 12 | Giàng Thị Thanh Thuỷ | 0002925/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của đại học điều dưỡng đa khoa | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng trưởng; Khoa khám bệnh | | |
| 13 | Nguyễn Thị Thanh | 005217/HAG-CCHN | Điều dưỡng đại học thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng kế hoạch tổng hợp kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa Nội tổng hợp | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 14 | Hoàng Thị Hồng | 005040/HAG-CCHN | Điều dưỡng đại học thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng Phòng tổ chức – Hành chính kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |
| 15 | Nguyễn Thị Thắng | 000727/HAG-CCHN | Điều dưỡng cao đẳng thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa khám bệnh | | |
| 16 | Vũ Thị Diễm | 000752/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa khám bệnh | | |
| 17 | Khổng Thị Nguyệt | 000690/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa khám bệnh | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 18 | Sầm Thị Thanh Tâm | 000637/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa khám bệnh | | |
| 19 | Hoàng Thị Thuận | 000673/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa khám bệnh | | |
| 20 | Nguyễn Thị Đào | 000660/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn thực hành đo chức năng hô hấp và kỹ thuật Holter huyết áp, Holter điện tim đồ | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tim mạch;Khoa Lão học | | |
| 21 | Đỗ Tuấn Dũng | 004202/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Nội khoa; Nội soi dạ dày; Cấp cứu ban đầu; Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên; Đọc điện tâm đồ cơ bản; Kỹ thuật nội soi tiêu hóa nâng cao;Kỹ thuật nội soi đại tràng | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 22 | Lâm Xuân Hiếu | 000739/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tim mạch;Khoa Lão học | | |
| 23 | Phạm Thị Hằng | 000749/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 24 | Phạm Ngọc Hiếu | 000078/HAG-GPHN | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thực hành đo chức năng hô hấp; Chăm sóc bệnh nhân lọc máu liên tục ngắt quãng và thay huyết tương | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng trưởng; Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 25 | Hoàng Ngọc Thuật | 000790/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Chăm sóc bệnh nhân trước, trong, sau khi nội soi phế quản sử dụng vào bảo quản trang thiết bị nội soi phế quản; Điều dưỡng hồi sức tích cực cơ bản; Chăm sóc người bệnh đột quỵ não giai đoạn cấp | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 26 | Hoàng Thị Ánh | 000743/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 27 | Mai Thị Bích Diệp | 000077/HAG-GPHN | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật tiêu sợi huyết, kỹ thuật chăm sóc người bệnh hồi sức cấp cứu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 28 | Nguyễn Thị Ly | 001541/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Chăm sóc ban đầu người bệnh cấp cứu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tim mạch;Khoa Lão học | | |
| 29 | Lục Thị Đỗ | 000537/HAG-GPHN | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng cấp cứu ban đầu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 30 | Nguyễn Anh Phương | 000030/HAG-GPHN | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng cấp cứu ban đầu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 31 | Vương Thị Lê | 000765/HAG-GPHN | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng cấp cứu ban đầu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng Tổ chức – Hành chính kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc, Khoa Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức | | |
| 32 | Nguyễn Văn Huy | 000725/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật trợ giúp nội soi đại tràng; Trợ giúp nội soi đường tiêu hóa trên; Điều dưỡng cấp cứu ban đầu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 33 | Nguyễn Văn Quỳnh | 004191/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu; Thực hiện Kỹ thuật tiêu sợi huyết; Kỹ thuật lọc máu liên tục và thay huyết tương | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa, Khoa cấp cứu-Hồi sức tích cực chống độc | Từ 11h35p-12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 34 | Nguyễn Ngọc Hải | 004503/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản; Đọc điện tâm đồ cơ bản; Kỹ thuật HDF online | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa cấp cứu-Hồi sức tích cực chống độc; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức | | |
| 35 | Nguyễn Thị Hoa Hồng | 000684/HAG-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn bác sĩ đa khoa và theo danh mục được giám đốc sở y tế phê duyệt; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán và điều trị bệnh nhân cơ xương khớp-kỹ thuật tiêm khớp cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Chống nhiễm khuẩn kiêm nghiệm công tác chuyên môn khoa Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 36 | Nguyễn Thúy Diệp | 005131/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên ngành Nội tiết-Đái tháo đường | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa nội tổng hợp | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 37 | Hoàng Minh Tuấn | 000703/HAG-CCHN | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Đọc điện tâm đồ; Khám Nội soi tai mũi họng; Tiêm khớp cơ bản tại Bệnh viện ĐKKV Bắc Quang; Đọc điện tâm đồ; Tim mạch cơ bản; Khám Nội soi tai mũi họng | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó giám đốc; phụ trách khoa nội tổng hợp | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 38 | Nguyễn Văn Hiếu | 000812/HAG-CCHN | Chăm sóc bệnh nhân, thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh hen phế quản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng trưởng; Khoa Nội tổng hợp | | |
| 39 | Hoàng Thị Tuệ | 0002924/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Đại học Điều dưỡng đa khoa | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 40 | Phan Thị Nga | 004190/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa tâm thần; Chẩn đoán và điều trị bệnh lý tim mạch; kỹ thuật cấp cứu cơ bản | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nội tổng hợp kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Nội tim mạch;Khoa Lão học | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 41 | Nguyễn Thị Lan Anh | 000084/HAG-GPHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp | | |
| 42 | Phạm Tiến Hùng | 000114/HAG-GPHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng tổ chức – hành chính kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | Từ 11h35p-12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 43 | Hoàng Thị Phượng | 000698/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp | | |
| 44 | Mai Thị Dụng | 000781/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp | | |
| 45 | Đặng Tài Tuệ | 003670/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật siêu âm chẩn đoán; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán điều trị một số bệnh cơ xương khớp và kỹ thuật tiêm khớp ngoại vi; Siêu âm Doppler tim;Kỹ thuật lọc máu liên tục, ngắt quãng và thay huyết tương | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa Khoa Nội tổng hợp kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 46 | Chúng Thị Chuyên | 000636/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng tim mạch | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp | | |
| 47 | Hoàng Thị Vỹ | 0002920/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được giám đốc Sở y tế; Thực hiện siêu âm tổng quát; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị dự phòng bệnh lao; Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân Viêm gan B, viêm gan C mạn tính Kỹ thuật nội soi tai mũi họng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nội tổng hợp kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa chẩn đoán hình ảnh;Khoa Thăm dò chức năng;Khoa khám bệnh | | |
| 48 | Nguyễn Thu Hòa | 004454/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa da liễu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nội tổng hợp | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 49 | Đoàn Văn Viện | 000027/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nội tổng hợp | Từ 11h35p-12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 50 | Mai Ngọc Khoan | 003657/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa I thần kinh tại Bệnh viện | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Nội tổng hợp | | |
| 51 | Linh Thị Thanh | 000769/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 52 | Mai Thị Diên | 000080/HAG-GPHN | Điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp | | |
| 53 | Tống Thị Thúy | 001781/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng cấp cứu ban đầu. | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 54 | Lê Thị Mai Hương | 004458/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung Chuyên khoa vi sinh y học; Nội soi tiêu hóa; Nội soi đại tràng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh kiêm nhiệm công tác chuyên môn tại Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |
| 55 | Phùng Thị Huệ | 000648/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 56 | Nguyễn Thị Sen | 000805/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |
| 57 | Hoàng Thị Hòa | 000787/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |
| 58 | Khuất Thị Ngọc | 000627/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |
| 59 | Hoàng Thị Thư | 000083/HAG-GPHN | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng hồi sức cấp cứu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng trưởng; Điều dưỡng Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |
| 60 | Nguyễn Thúy Ngân | 000801/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 61 | Lưu Quang Đạt | 004933/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung Chuyên khoa Nội khoa; Bổ sung phạm vi chuyên môn Bác sĩ thực hành chuyên khoa Nội tim mạch; Thực hiện kỹ thuật siêu âm Doppler tim cơ bản, Siêu âm Doppler mạch máu, điện tâm đồ cơ bản, cấp cứu tim mạch, kỹ thuật Holter điện tâm đồ, đặt máy tạo nhịp tạm thời qua đường tĩnh mạch; Siêu âm tim trong bệnh tim bẩm sinh | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa Khoa Nội tổng hợp | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Lưu Quang Đạt | |
| 62 | Lâm Thanh Tú | 0002919/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc sở y tế phê duyệt; Chuyên khoa Nội tim mạch; Siêu âm Doppler mạch máu; Siêu âm tim cơ bản; Kỹ thuật Holter huyết áp; Kỹ thuật Holter điện tâm đồ; Đọc điện tâm đồ | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó Trưởng khoa, Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa Khoa Nội tổng hợp | | |
| 63 | Đào Tiến Quân | 000027/HAG-GPHN | Y khoa; Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp; Răng hàm mặt cơ bản; siêu âm tổng quát tại Bệnh viện ĐKKV Bắc Quang | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phòng Kế hoạch tổng hợp kiêm nhiệm khoa Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt; Khoa khám bệnh | Từ 17h30 đến 22h00 phút các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h đến 22h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám Y khoa Mỹ Bắc | |
| 64 | Đinh Bá Lê | 000784/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm; Khám chữa bệnh Lao tại bệnh viện | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa, Khoa Truyền nhiễm | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 65 | Hoàng Thị Nhật | 003475/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nội Tim mạch; Khoa Lão học | | |
| 66 | Dương Thị Ngọc | 000773/TQ-GPHN | Điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Truyền nhiễm | | |
| 67 | Tô Thị Huyên | 000638/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Holter huyết áp, Holter điện tim đồ | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Truyền nhiễm | | |
| 68 | Nguyễn Thị Diệp | 000206/HAG-GPHN | Điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Truyền nhiễm | | |
| 69 | Nguyễn Thị Dung | 000684/HAG-GPHN | Điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Truyền nhiễm | | |
| 70 | Đỗ Thùy Trang | 000655/HAG-CCHN | Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Truyền nhiễm | | |
| 71 | Hoàng Đức Xuyên | 001782/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt; Khám, chữa bệnh Lao tại Bệnh viện | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Truyền nhiễm | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 72 | Nguyễn Thị Chính | 000728/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng chuyên nghành Y học cổ truyền | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 73 | Lê Thị Hương | 000687/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng chuyên nghành Y học cổ truyền | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 74 | Hoàng Thị Thảo | 001151/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên nghành Y học cổ truyền | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 75 | Nguyễn Thị Lan Anh | 000724/HAG-CCHN | Điều dưỡng cao đẳng thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV;; Thực hiện kỹ thuật chuyên nghành y học cổ truyền; Phục hồi chức năng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 76 | Chu Thị Hoa | 003660/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Đọc kết quả đo mật độ xương; Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 77 | Nông Đăng Khoa | 000707/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật điện não đồ; Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng cơ bản; Chẩn đoán, điều trị một số bệnh cơ xương khớp thường gặp và tiêm khớp ngoại vi; đọc điện tâm đồ bản | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Trưởng khoa, Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | Từ 11h40p đến12h50p và từ 17h40p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám Đông Y Bắc Quang | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 78 | Hoàng Thị Minh Thúy | 003844/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật Của Bác sĩ đinh hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ;Khoa Nhi | | |
| 79 | Nguyễn Thị Thu Uyên | 004337/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi kiêm nhiệm Phòng Kế hoạch tổng hợp | | |
| 80 | Phạm Thị Huyền | 000646/HAG-CCHN | Chăm sóc bệnh nhân thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng đa khoa; Thực hiện kxy thuật chuyên môn Vật lý trị liệu/ Phục hồi chức năng cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 81 | Hoàng Kim Dung | 000679/HAG-CCHN | Chăm sóc bệnh nhân thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa; Thực hành đo chức năng hô hấp; Điều dưỡng nội tim mạch; Chăm sóc và hồi sức sơ sinh; Chẩn đoán điều trị và quản lý bệnh nhân hen phế quản bệnh phổi tắc nghẽn man tính | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi | | |
| 82 | Đinh Thị Oanh | 000650/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Cấp cứu Nhi khoa dành cho điều dưỡng; Kỹ thuật xét nghiệm hóa sinh lâm sàng cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi | | |
| 83 | Vương Thị Vân | 000644/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Truyền nhiễm | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 84 | Hoàng Thị Bích Liên | 000680/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn cấp cứu và hồi sức sơ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi | | |
| 85 | Đường Bảo Chí | 000195/HAG-GPHN | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Hồi sức và chăm sóc thiết yếu sơ sinh cơ bản và nâng cao; Phục hồi chức năng hô hấp Nhi khoa | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi | | |
| 86 | Nguyễn Thị Hiền | 005160/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiên kỹ thuật hồi sức cấp cứu Nhi | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi | | |
| 87 | Bùi Thị Hợp | 000821/TQ-GPHN | Điều dưỡng;Thực hiên kỹ thuật hồi sức cấp cứu Nhi; Hồi sức sơ sinh cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi | | |
| 88 | Hoàng Thị Thu Huyền | 000677/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Thở máy sơ sinh thăng bằng nước, điện giải và kiềm toan; Phục hồi chức năng hô hấp nhi khoa | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi | | |
| 89 | Hoàng Thị Chang | 000742/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;Chăm sóc bệnh nhân Nhi khoa | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Nhi | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 90 | Nguyễn Văn Giang | 000765/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện chuyên môn Chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật cấp cứu Nhi khoa cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nội tim mạch, kiêm nghiệm chuyên môn khoa Nhi, Khoa Nội tổng hợp | | |
| 91 | Đỗ Thị Minh Hương | 004200/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Nhi | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nhi | | |
| 92 | Đỗ Thị Lan Hương | 003658/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nhi | | |
| 93 | Đỗ Duy Hùng | 004447/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Nhi; Đọc kết quả đo mật độ xương; Nội soi dạ dày, Cấp cứu Nhi khoa dành cho Bác sĩ; Đọc điện tâm đồ cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Nhi | | |
| 94 | Nguyễn Đắc Nghị | 000146/HAG-CCHN | Nhi khoa; Thực hiện siêu âm tim cơ bản; Nội soi- Điện tim; Chẩn đoán hình ảnh; Chuyên khoa gây mê hồi sức | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Trưởng khoa Nhi; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn khoa Khoa chẩn đoán hình ảnh;Khoa Thăm dò chức năng | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 95 | Hồ Hữu Tùng | 004246/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khoa; Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu; Đọc điện tâm đồ cơ bản; Nam khoa cơ bản; Tán sỏi thận qua qua | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 96 | Nguyễn Thanh Nhã | 003669/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản; Phẫu thuật nội soi cắt u xơ tiền liệt tuyến; Tán sỏi thận qua da; Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo; Đọc điện tâm đồ cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 97 | Hoàng Thị Thơ | 002921/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản; Phẫu thuật nội soi cắt u xơ tiền liệt tuyến; Tán sỏi thận qua da | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 98 | Nguyễn Thị Trang | 000802/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Chăm sóc người bệnh Ung thư | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 99 | Nguyễn Thị Thúy | 000804/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Chăm sóc người bệnh ung thư | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 100 | Nguyễn Huyền Trang | 000813/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng chuyên khoa Ngoại | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 101 | Đào Thị Hà | 000785/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 102 | Mai Thị Liên | 000782/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 103 | Nguyễn Như Tiến | 003661/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phẫu thuật nội soi cơ bản; Phẫu thuật thay khớp háng toàn phần; Phẫu thuật tạo hình thân đốt sống bằng phương pháp bơm xi măng | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 104 | Hoàng Trọng Điểm | 003671/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu; Hóa trị liên tục 12-24h bằng máy và Truyền hóa chất tĩnh mạch trong điều trị ung thư tại Bệnh viện | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | | |
| 105 | Bùi Văn Thuỳ | 004388/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phẫu thuật lấy máu tụ ngoài màng cứng; Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản; Điện tâm đồ cơ bản; Phẫu thuật nội soi khớp gối. | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa, Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 106 | Nguyễn Minh Tuấn | 0003175/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục giám đốc sở y tế phê duyệt; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Phẫu thuật nội soi cơ bản | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | Từ 11h30p đến 12h50p và từ 17h10p đến 22h00p từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 22h00p thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám chuyên khoa BS Nguyễn Minh Tuấn | |
| 107 | Nguyễn Thị Hoa | 000565/TQ-GPHN | Điều dưỡng | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Trưởng Phòng Điều dưỡng-Dinh dưỡng; Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa Khoa Ngoại Tổng hợp; Khoa Ung bướu | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 108 | Mai Thế Thuận | 0003127/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật điều trị chấn thương xương khớp bằng bất động bột | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |
| 109 | Hoàng Thị Thoan | 000731/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |
| 110 | Hoàng Thị Hương | 000682/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 111 | Nguyễn Văn Long | 000763/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật viên xương bột | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |
| 112 | Hoàng Văn Giáp | 000695/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật xương bột | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |
| 113 | Nguyễn Văn Chiến | 000097/HAG-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các nghạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật viên xương bột | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Trưởng phòng tổ chức - hành chính; Kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 114 | Đồng Thị Tươi | 000651/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng Tài chính kế toán; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Chấn thương chỉnh hình; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | | |
| 115 | Hoàng Minh Cường | 000675/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng mê hồi sức | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 116 | Nguyễn Ngọc Hữu | 000811/HAG-CCHN | Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng gây mê hồi sức | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |
| 117 | Đỗ Thị Tuyết | 000652/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật của kỹ thuật viên dụng cụ mổ mở; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật viên dụng cụ nội soi | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |
| 118 | Hoàng Thị Nga | 000741/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật viên dụng cụ nội soi; kỹ thuật viên dụng cụ mổ mở | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |
| 119 | Đinh Văn Nhuận | 000786/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng chuyên ngành gây mê hồi sức | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 120 | Nguyễn Thị Minh | 000670/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật viên giải phẫu bệnh; Kỹ thuật viên dụng cụ mổ mở | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh; Kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc;Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức | | |
| 121 | Nguyễn Việt Hùng | 000766/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn gây mê phẫu thuật nội soi tiết niệu; Kỹ thuật gây tê vùng dưới hướng dẫn của siêu âm; Bổ sung thêm chuyên khoa Gây mê hồi sức | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn khoa Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |
| 122 | Hoàng Trung Dũng | 000792/HAG-CCHN | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo danh mục được giám đốc SYT phê duyệt; Chuyên khoa gây mê hồi sức; Kỹ thuật giảm đau trong đẻ; Gây mê mổ nội soi; Gây tê vùng dưới hướng dẫn siêu âm | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn khoa Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |
| 123 | Triệu Hồng Sỹ | 000798/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Kỹ thuật viên gây mê | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng trưởng; Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn khoa Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 124 | Trần Thị Lan Phương | 000477/HAG-GPHN | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn; Kỹ thuật viên dụng cụ mổ mở; Kỹ thuật viên dụng cụ mổ nội soi; Phẫu thuật nội soi tán sỏi ngược dòng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng Khoa;Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |
| 125 | Nguyễn Văn Bằng | 000723/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật của kỹ thuật viên dụng cụ mổ mở; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng dụng cụ trong phẫu thuật chấn thương sọ não; Dụng cụ viên trong các ca phẫu thuật chấn thương; Kỹ thuật viên dụng cụ mổ nội soi | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức; Kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Hồi sức cấp cứu;Khoa Hồi sức tích cực;Khoa Chống độc | | |
| 126 | Nguyễn Thị Huệ | 000069/HAG-GPHN | Hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 127 | Hoàng Thị Dưỡng | 000068/HAG-GPHN | Hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 128 | Linh Thị Hòa | 000067/HAG-GPHN | Hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 129 | Phạm Thị Thành | 000064/HAG-GPHN | Hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 130 | Hoàng Thị Nga | 000066/HAG-GPHN | Hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 131 | Mai Thị Dung | 000115/HAG-CCHN | Chuyên khoa phụ sản; Siêu âm cơ bản trong sản phụ khoa | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Phó Giám đốc; Bác sĩ; Phụ trách khoa Phụ sản | Từ 11h45p đến 12h50p và từ 17h15p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám chuyên khoa tư nhân Bác sĩ Dung Sơn | |
| 132 | Mai Thị Hương | 000712/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 133 | Chu Thị Hạnh | 000779/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 134 | Nguyễn Thị Huyên | 000729/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 135 | Đinh Thị Thúy Hằng | 003733/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 136 | Mai Thị Bắc | 000429/HAG-GPHN | Hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 137 | Phùng Thị Thúy | 000072/HAG-GPHN | Hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 138 | Ma Thị Phiên | 000711/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Hộ sinh; Khoa Phụ sản | | |
| 139 | Đặng Kim Huệ | 004203/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa; Chuyên khoa Sản phụ khoa; Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa Khoa Phụ sản | | |
| 140 | Phạm Văn Quang | 004452/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản; Siêu âm trong sản phụ khoa; Siêu âm tổng quát; chuyên Ngoại khoa; Xử trí cấp cứu người bệnh chấn thương | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Phụ sản; Kiêm nghiêm công tác chuyên môn khoa Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 141 | Lê Thị Ngọc | 003675/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Sản phụ khoa; Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh nâng cao; Siêu âm tổng quát; Hồi sức cấp cứu; Điều trị vô sinh bằng kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung; Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Phụ sản | | |
| 142 | Hoàng Thị Hường | 001522/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Siêu âm trong sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa; Kỹ thuật soi-đốt tử cung tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa Khoa Phụ sản | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám Sản phụ khoa Hường Tình | |
| 143 | Mai Xuân Tường | 003667/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện các thủ thuật, phẫu thuật sản phụ khoa; Siêu âm trong sản phụ khoa; Nội soi chẩn đoán và điều trị bệnh tai mũi họng | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Phụ sản | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Lưu Quang Đạt | |
| 144 | Bùi Xuân Hòa | 000746/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | Từ 17h00p đến 22h00p từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h00 phút đến 22h00 phút thứ 7, chủ nhật tại phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng Bs. Bùi Xuân Hòa | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 145 | Phạm Thu Trang | 000192/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật đo thính lực- nhĩ lượng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | | |
| 146 | Hoàng Hậu Giang | 000789/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng chuyên ngành Tai mũi họng cơ bản; Kỹ thuật đo thính lực Nhĩ lượng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | | |
| 147 | Phùng Thế Tô | 001432/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | Từ 11h45p đến 12h50p và từ 17h15p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng BS.Phùng Thế Tô | |
| 148 | Phạm Văn Sơn | 000183/HAG-CCHN | Bác sĩ Chuyên khoa Răng hàm mặt; Khám bệnh, chữa bệnh Tăng huyết áp | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | Từ 11h45p12h50p và từ 17h15p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám chuyên khoa tư nhân Bác sĩ Dung Sơn | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 149 | Phạm Trung Thành | 000774/HAG-CCHN | Chăm sóc bệnh nhân, thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng đa khoa; Điều dưỡng chuyên nghành răng hàm mặt cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | | |
| 150 | Lương Anh Quỳnh | 000768/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | | |
| 151 | Đỗ Thị Hiếu | 000653/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng chuyên ngành tai mũi họng; Điều dưỡng chuyên khoa Mắt | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | | |
| 152 | Chư Văn Cảm | 000751/HAG-CCHN | Chăm sóc bệnh nhân, thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật viên khúc xạ | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | | |
| 153 | Ma Thị Thu Hương | 005034/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | | |
| 154 | Hoàng Thị Trang | 000702/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành mắt; Kỹ thuật viên khúc xạ | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 155 | Tri Công Long | 000041/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Khám bệnh;Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | Từ 11h45 phút đến 12h50 và từ 17h30 phút đến 21h00 phút từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30p đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám chuyên khoa mắt BS. Tri Công Long | |
| 156 | Nguyễn Thị Hồng | 000017/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 157 | Bùi Mạnh Túc | 003953/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Mắt | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phòng kế hoạch tổng hợp Kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Tai - Mũi - Họng; Khoa Răng - Hàm - Mặt; Khoa Mắt | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 158 | Nguyễn Văn Ba | 000733/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Đo mật độ xương; Vật lý trị liệu phục hồi chức năng; Chẩn đoán điều trị bệnh cơ xương khớp thường gặp và tiêm khớp ngoại vi | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 159 | Phạm Đức Vinh | 000775/HAG-CCHN | Điều dưỡng cao đẳng thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV; Thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng cơ bản; Các kỹ thuật chuyên nghành y học cổ truyền | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 160 | Nguyễn Mạnh Tuấn | 000308/HAG-GPHN | Phục hồi chức năng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kỹ thuật y; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 161 | Trần Kiều Oanh | 000974/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng cơ bản | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Lưu Quang Đạt | |
| 162 | Trần Xuân Phương | 000799/HAG-CCHN | Điều dưỡng đại học thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng bệnh lý khớp vai | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 163 | Đỗ Thị Hương | 004453/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Phục hồi chức năng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Tiêm khớp cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | | |
| 164 | Hoàng Văn Khoa | 004269/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán, điều trị các bệnh tim mạch cơ bản; Thực hiên kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm; Đọc kết quả điện não; Nội soi ống mềm đường tiêu hoá trên; Siêu âm tổng quát; Kỹ thuật chụp và đọc phim cắt lớp vi tính cơ bản; Nội soi đại tràng cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 165 | Giáp Mai Toản | 000120/HAG-CCHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các kỹ thuật nội soi thực quản-dạ dày- tá tràng; Đọc điện tâm đồ cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Trưởng khoa Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |
| 166 | Nguyễn Thị Trang | 000664/HAG-CCHN | Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tim cơ bản; Đọc tâm đồ trong thực hành lâm sàng; Điều trị vô sinh bằng kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung IUI | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám Bác sĩ Nguyễn Thị Trang | |
| 167 | Hà Thị Xuân Mai | 000693/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật đo mật độ xương | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |
| 168 | Ngô Văn Toàn | 000642/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Trợ giúp bác sĩ thực hiện nội soi ống mềm đường tiêu hóa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn chụp cắt lớp vi tính; Kỹ thuật đo điện não; Kỹ thuật chụp X-quang cơ bản;An toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 169 | Hoàng Văn Trầm | 000088/HAG-GPHN | Hình ảnh y học; Đo mật độ xương bằng máy đo hấp thụ tia Xquang lượng kép ; Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính; An toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong xquang chẩn đoán y tế; An toàn bổ sung cho người phụ trách an toàn | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |
| 170 | Nguyễn Quang Trọng | 004492/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Nội soi tiêu hóa trên; Nội soi đại tràng; Siêu âm tim, mạch máu ;Can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm; Nội soi can thiệp đường tiêu hóa | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 171 | Đào Ngọc Quảng | 000754/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chụp X-quang thường quy; Thực hiện kỹ thuật chụp phim cắt lớp vi tính; Điều dưỡng phụ nội soi tiêu hóa; An toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 172 | Lộc Ngọc Trưởng | 000795/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật Y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên; An toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |
| 173 | Hoàng Cơ Công | 004991/HAG-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; Thực hiện kỹ thuật viên X-quang | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |
| 174 | Nguyễn Văn Chân | 000806/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;Thực hiện kỹ thuật chụp X-quang thường quy; Thực hiện kỹ thuật chụp phim cắt lớp vi tính;An toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 175 | Nguyễn Thị Thu | 000808/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |
| 176 | Trần Thị Bích Ngọc | 000717/HAG-CCHN | Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Đo mật độ xương | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |
| 177 | Đào Minh Sơn | 005092/HAG-CCHN | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Chụp cắt lớp vi tính " Kỹ thuật và chẩn đoán";An toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 178 | Mai Trọng Nghĩa | 000122/HAG-CCHN | Đa khoa; Bổ sung chuyên nghành giải phẫu bệnh | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Trưởng khoa Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |
| 179 | Lê Thị Thu Trang | 003659/HAG-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm tinh dịch đồ; Điều trị vô sinh bằng kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung IUI; Kỹ thuật xét nghiệm PCR;Xét nghiệm vi sinh lâm sàng cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |
| 180 | Tống Thị Vinh | 000777/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật Y; Xét nghiệm vi sinh lâm sàng cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |
| 181 | Nông Thị Kim | 000747/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật Y; Xét nghiệm vi sinh lâm sàng cơ bản;Kỹ thuật xét nghiệm PCR | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |
| 182 | Hoàng Thị Thuận | 000794/HAG-CCHN | Y sĩ | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Y sĩ; Khoa Chống nhiễm khuẩn | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 183 | Vũ Đình Nghiệp | 000704/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Chống nhiễm khuẩn | | |
| 184 | Nguyễn Tuyết Lan | 0002927/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Đại học Điều dưỡng đa khoa | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Chống nhiễm khuẩn | | |
| 185 | Trần Thị Thu Hiền | 000780/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kiến thức thực hành về dinh dưỡng lâm sàng và tiết chế dinh dưỡng; Kiến thức và kỹ năng tư vấn nuôi dưỡng trẻ nhỏ | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng Điều dưỡng - Dinh dưỡng; Kiêm nhiệm công tác khoa Khoa Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 186 | Phạm Thị Dung | 003656/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên ngành Hóa sinh y học; Định hướng chuyên khoa Huyết học-Truyền máu; Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm HIV, Viêm gan B, Viêm gan C | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phó trưởng khoa Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Lưu Quang Đạt | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 187 | Phạm Thị Oanh | 004273/HAG-CCHN | Chuyên khoa xét nghiệm | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Lưu Quang Đạt | |
| 188 | Đồng Minh Thành | 003921/HAG-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |
| 189 | Lê Thu Phương | 005012/HAG-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |
| 190 | Ma Thị Hiền | 000783/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật Y | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |
| 191 | Nguyễn Hồng Hải | 003666/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm chuyên khoa Huyết học-Truyền máu; Xét nghiệm sinh hóa cơ bản | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa Nhi | | |
| 192 | Nguyễn Thị Dự | 000279/HAG-GPHN | Xét nghiệm y học | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |
| 193 | Nguyễn Thị Anh Phương | 000807/HAG-CCHN | Chuyên khoa xét nghiệm; Chuyên khoa cấp I Kỹ thuật y học chuyên nghành xét nghiệm | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Kĩ thuật y; Phó trưởng khoa Khoa Xét nghiệm; Khoa Vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 194 | Mạc Thế Lưu | 004201/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ cơ bản; Xử trí cấp cứu người bệnh chấn thương; Cập nhật chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý thận tiết niệu và lọc máu; Kỹ thuật lọc máu liên tục, ngắt quãng và thay huyết tương | 07h00-11h30;13h30-17h00 2,3,4,5,6 và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | Từ 11h35p đến 12h50p và từ 17h35p đến 21h00p các ngày từ thứ 2 đến thứ 6;Từ 07h30 đến 21h các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ tại Phòng khám ĐK Trí Đức | |
| 195 | Hoàng Thị Chuyên | 005172/HAG-CCHN | Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 196 | Trương Thị Thúy Hằng | 000797/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 theo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng’ Chăm sóc người bệnh hồi sức cấp cứu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 197 | Hoàng Thúy Minh | 003674/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Chăm sóc người bệnh hồi sức cấp cứu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 198 | Lý Văn Quế | 000772/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo; Đọc điện tâm đồ cơ bản; Cập nhật chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý thận tiết niệu và lọc máu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc kiêm nghiệm công tác chuyên môn Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 199 | Nguyễn Hoàng Hưng | 004360/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật xử lý nước trong thận nhân tạo; Thận nhân tạo; Chăm sóc ban đầu người bệnh cấp cứu; Kỹ thuật HDF online dành cho điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 200 | Nguyễn Văn Hậu | 003739/HAG-CCHN | Cử nhân điều dưỡng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 201 | Lê Quốc Anh | 004370/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 theo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản dành cho điều dưỡng; Điều dưỡng chuyên ngành hồi sức tích cực | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 202 | Hoàng Văn Huynh | 004361/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 theo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản dành cho điều dưỡng; Điều dưỡng chuyên ngành hồi sức tích cực | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 203 | Vũ Xuân Thắng | 000796/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 theo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản dành cho điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thẩm tách siêu lọc máu dịch bù trực tiếp từ dịch lọc (HDF online) | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Phòng Kế Hoạch tổng hợp kiêm nhiệm công tác chuyên môn Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 204 | Nguyễn Ngọc Hoàng | 000759/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản dành cho điều dưỡng; Điều dưỡng hồi sức cấp cứu | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 205 | Hoàng Đức Anh | 000793/HAG-CCHN | Điều dưỡng đại học thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 theo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo; Kỹ thuật xử lý nước trong thận nhân tạo; Kỹ thuật HDF online dành cho điều dưỡng | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 206 | Tống Xuân Khang | 004373/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn chăm sóc người bệnh đột quỵ não giai đoạn cấp; Điều dưỡng hồi sức Ngoại khoa | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 207 | Hoàng Thị Thúy | 000676/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng chuyên ngành hồi sức tích cực | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Điều dưỡng; Khoa Hồi sức cấp cứu; Khoa Hồi sức tích cực; Khoa Chống độc | | |
| 208 | Lưu Thùy Linh | 001757/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được giám đốc Sở Y tế phê duyệt; Bổ sung thêm chuyên khoa Da liễu; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát, nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên. | 07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực | Bác sĩ; Phòng Kế hoạch tổng hợp. Kiêm nhiệm công tác chuyên môn tại Khoa Nội tổng hợp;Khoa Khám bệnh; Khoa chẩn đoán hình ảnh; Khoa Thăm dò chức năng | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 209 | Mai Thị Loan | 002427/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt; phụ trách chung, khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Chỉ đạo chuyên môn cho nhân viên y tế tại trạm. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trạm y tế xã Bắc Quang; | | |
| 210 | Nguyễn Thị Trúc | 00039/HAG-GPHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều trị | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Bắc Quang: | | |
| 211 | Phạm Quốc Khương | 001741/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều trị | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Bắc Quang: | | |
| 212 | Vũ Thị Thiệp | 0002950/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa; khoa thực hiện khám bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh tại trạm | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Trạm y tế xã Bắc Quang | | |
| 213 | Nguyễn Thị Đông | 000073/HAG-GPHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh; nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng, dân số. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Trạm y tế xã Bắc Quang | | |
| 214 | Vũ Thị Thơm | 002442/HAG-CCHN | Y sỹ: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa; khoa thực hiện khám bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh tại trạm | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Trạm y tế xã Bắc Quang | | |
| 215 | Lê Văn Đức | 002426/HAG-CCHN | Chăm sóc BN, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn ĐD Cao đẳng; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều trị | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Bắc Quang | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 216 | Hoàng Ngọc Tuyên | 004611/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt; phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh Siêu âm tổng quát, X quang, nội soi tiêu hóa, điện tim. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Trạm y tế xã Bắc Quang . | | |
| 217 | Mai Thùy Dung | 002463/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt; phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại điểm trạm Việt Quang | | |
| 218 | Hà Thị Thanh Hải | 000542/HAG-GPHN | Chăm sóc BN, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn ĐD Đại học; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều trị | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm trạm Việt Quang | | |
| 219 | Đinh Thị Liễu | 000540/HAG-GPHN | Chăm sóc BN, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn ĐD Cao đẳng; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều tri | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm trạm Việt Quang | | |
| 220 | Lê Thị Hương | 000579/HAG-GPHN | Chăm sóc BN, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn ĐD Cao đẳng; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều tri | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm trạm Việt Quang | | |
| 221 | Nguyễn Thị Mừng | 000440/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh CĐ; nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng, dân số. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, điểm trạm Việt Quang | | |
| 222 | Khúc Thụy Hoàn | 000541/HAG-GPHN | Chăm sóc BN, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn ĐD Cao đẳng; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều tri | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm trạm Việt Quang | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 223 | Vũ Thị Thu Thủy | 002906/HAG-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều trị | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm trạm Việt Quang | | |
| 224 | Phạm Thị Lê | 000380/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh; nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng, dân số. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, điểm trạm Việt Quang | | |
| 225 | Hoàng Trung Kiên | 004769/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt; phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, điểm trạm Việt Quang | | |
| 226 | Hoàng Thu Dung | 004978/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt; phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh, thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản, nội soi cổ tử cung. Ký đơn thuốc, hồ sơ | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, điểm trạm Việt Quang | | |
| 227 | Đinh Hải Ngọc | 000550/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y học cổ truyền; khoa thực hiện khám bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh tại trạm | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, điểm trạm Việt Quang. | | |
| 228 | Vương Bích Hường | 000549/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, điểm trạm Việt Quang. | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 229 | Hoàng Văn Chúc | 004753/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt; thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Chỉ đạo chuyên môn cho nhân viên y tế tại điểm trạm. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Phó giám đốc, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Việt Vinh | | |
| 230 | Nguyễn Thị Thu Phương | 002174/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh cao đẳng; nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng, dân số. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, điểm trạm Việt Vinh | | |
| 231 | Nguyễn Thị Chuyên | 002174/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm trạm Việt Vinh | | |
| 232 | Hoàng Thị Thảo | 002423/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa; khoa thực hiện khám bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh tại tram | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, điểm trạm Việt Vinh | | |
| 233 | Nguyễn Thị Thu Biên | 001037/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm trạm Việt Vinh | | |
| 234 | Hoàng Mùi Mủi | 000710/HAG-GPHN | Chăm sóc người bệnh thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm trạm Việt Vinh | | |
| 235 | Bùi Thị Diễm Hương | 000606/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa; khoa thực hiện khám bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh tại trạm | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, điểm trạm Việt Vinh | | |
| 236 | Lăng Thị Mão | 004520/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa; khoa thực hiện khám bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh tại trạm | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, điểm trạm Việt Vinh | | |
| 237 | Hoàng Phương Đới | 003682HAG-CCHN | Chuyên khoa Y học gia điình.Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm y tế xã Đồng Yên. | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 238 | Mạc Đình Úc | 000639/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Phó Giám đốc; Trạm y tế xã Đồng Yên | | |
| 239 | Nguyễn Xuân Cường | 000726/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Phó Giám đốc Trạm y tế Đồng Yên | | |
| 240 | Ngô Viết Tường | 000708/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Đồng Yên | | |
| 241 | Nguyễn Văn Lai | 002480HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ , Trạm y tế xã Đồng Yên | | |
| 242 | Đặng Thị Xuân | 004188/HAG-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của kỹ thuật viên | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Kĩ thuật Y, Trạm y tế xã Đồng Yên | | |
| 243 | Đỗ Thị Huệ | 000688/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Đồng Yên | | |
| 244 | Nguyễn Thị Niềm | 0002636/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Đồng Yên | | |
| 245 | Đỗ Thị Hiền | 000732/HAG-CCHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Trạm y tế Đồng Yên | | |
| 246 | Hoàng Văn Bình | 000692/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Đồng Yên | | |
| 247 | Lê Văn Tài | 002923/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Đồng Yên | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 248 | Hoàng Thị Kim Thanh | 4955/HAG -CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của kỹ thuật viên | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Kĩ thuật Y, Cao Trạm y tế xã Đồng Yên | | |
| 249 | Hoàng Văn Sáo | 000791/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Điểm Trạm Y tế vĩnh phúc | | |
| 250 | Nguyễn Thị Dần | 002414/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo | Y sĩ ,Chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Y tế Vĩnh phúc | | |
| 251 | Hoàng Thị Trang | 002429/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo | Điều dưỡng, Điểm Trạm y tế Vĩnh phúc | | |
| 252 | Cam Thị Thanh Hiền | 002419/HAG-CCHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, điểm Trạm y tế vĩnh phúc | | |
| 253 | Đỗ Thị Lan | 000656/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Điểm Trạm y tế Vĩnh phúc | | |
| 254 | Đỗ Thanh Tùng | 004754/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Bác sỹ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Bác sĩ, Giám đốc, Người chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm Y Tế xã Vĩnh Tuy | | |
| 255 | Nguyễn Quang Hưng | 000536/TQ-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Bác sỹ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Bác sĩ, Trạm Y tế xã Vĩnh Tuy | | |
| 256 | Nông Thị Thủy | 002422/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Y sĩ, Trạm Y tế xã Vĩnh Tuy | | |
| 257 | Nguyễn Thị Hằng | 000342/HAG-GPHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm Y tế xã Vĩnh Tuy | | |
| 258 | Phan Thị Thu Hiền | 004770/HAG-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Hộ sinh, Trạm Y tế xã Vĩnh Tuy | | |
| 259 | Nguyễn Thị Luyên | 000341/HAG-GPHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm Y tế xã Vĩnh Tuy | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 260 | Chử Văn Chung | 002418/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Y sĩ, Trạm Y tế xã Vĩnh Tuy | | |
| 261 | Phạm Thị Hạnh | 002431/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Điều dưỡng, Điểm Trạm Y tế Vĩnh Hảo | | |
| 262 | Linh Thị Chuyền | 002491/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Điều dưỡng, Điểm Trạm Y tế Vĩnh Hảo | | |
| 263 | Trương Văn Hùng | 002267/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Vĩnh Hảo | | |
| 264 | Lộc Thị Khen | 001135/HAG-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Điều dưỡng, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Y tế Đông Thành | | |
| 265 | Nguyễn Thị Hằng | 003653/HAG-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Hộ sinh, Điểm trạm Y tế Đông Thành | | |
| 266 | Đặng Quang Dương | 002441/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lich phân công của TYT | Y sĩ, Điểm trạm Y tế Đông Thành | | |
| 267 | Đặng Hà Cường | 000778/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ; Giám đốc, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa: Tai - Mũi - Họng;Răng - Hàm - Mặt;Mắt;Nhi;Phụ sản | | |
| 268 | Ma Thị Khơi | 000713/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, trạm y tế xã Liên Hiệp | | |
| 269 | Nguyễn Thanh Mai | 000803/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Liên Hiệp | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 270 | Ma Thị Xoa | 000640/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Liên Hiệp | | |
| 271 | Hủng Thị Lá | 000071/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh CĐ | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Trạm y tế xã Liên Hiệp | | |
| 272 | Hoàng Thị Thiện | 000691/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Liên Hiệp | | |
| 273 | Nguyễn Văn Cử | 001160/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Trạm y tế xã Liên Hiệp, Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa: Tai - Mũi - Họng;Răng - Hàm - Mặt;Mắt;Nhi;Phụ sản | | |
| 274 | Vương Văn thủy | 002492/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Phó giám đốc trạm y tế xã Liên Hiệp, Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa: Tai - Mũi - Họng;Răng - Hàm - Mặt;Mắt;Nhi;Phụ sản | | |
| 275 | Phí Hải Thắng | 000546/HAG-GPHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Điểm trạm Đức Xuân | | |
| 276 | Linh Thị Chuyên | 000547/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh CĐ | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Điểm trạm Đức Xuân | | |
| 277 | Nguyễn Văn Thời | 004155/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Trạm y tế xã Liên Hiệp, Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa: Tai - Mũi - Họng;Răng - Hàm - Mặt;Mắt;Nhi;Phụ sản | | |
| 278 | Nguyễn Duy Thành | 004309/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Đức Xuân/ Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa: Tai - Mũi - Họng;Răng - Hàm - Mặt;Mắt;Nhi;Phụ sản | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 279 | Mai Thị Thao | 001953/HAG-GPHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Điểm trạm Hữu Sản | | |
| 280 | Nguyễn Ngọc Anh | 002417/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Hữu Sản/ Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa: Tai - Mũi - Họng;Răng - Hàm - Mặt;Mắt;Nhi;Phụ sản | | |
| 281 | Nguyễn Văn Khiêm | 002494/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Điểm trạm Hữu sản, Kiêm nhiệm công tác chuyên môn khoa: Tai - Mũi - Họng;Răng - Hàm - Mặt;Mắt;Nhi;Phụ sản | | |
| 282 | Nguyễn Duy Thực | 003508/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt. Phụ trách chuyên môn chính. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Bác sĩ CKI, Giám đốc trạm y tế xã Tân Quang. | | |
| 283 | Nguyễn Tiến Kiên | 002438/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt. Phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Bác sĩ CKI, Phó Giám đốc Trạm y tế xã Tân Quang | | |
| 284 | Hoàng Văn Tiệp | 002466/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt. Phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Siêu âm tổng quát, nội soi tai mũi họng. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Bác sĩ CKI, trạm y tế xã Tân Quang. | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 285 | Nguyễn Thị Tám | 000379/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Điều dưỡng, Trạm Y tế xã Tân Quang | | |
| 286 | Hoàng Thị Quy | 000163/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nữ hộ sinh | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Hộ sinh, Trạm Y tế xã Tân Quang | | |
| 287 | Nguyễn Thị Luyến | 002469/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Bác sỹ đa khoa. phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Bác sĩ, trạm y tế xã Tân Quang. | | |
| 288 | Mồ Thị Tuyết Thu | 000812/TQ-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Điều dưỡng, Trạm Y tế xã Tân Quang | | |
| 289 | Hoàng Thị Thủy | 002444/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Y sĩ, trạm y tế xã Tân Quang | | |
| 290 | Triệu Thị Tâm | 002448/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nữ hộ sinh | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Hộ sinh, Trạm Y tế xã Tân Quang | | |
| 291 | Ma Thị Tuệ | 0002952/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Điều dưỡng, Trạm Y tế xã Tân Quang | | |
| 292 | Xuân Thái Duân | 004497/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Y sĩ, trạm y tế xã Tân Quang | | |
| 293 | Lý Trung Huyên | 004390/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Bác sỹ đa khoa, phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Bác sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Tân Thành. | | |
| 294 | Bùi Giáng Hương | 000441/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nữ hộ sinh | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Hộ sinh, Điểm Trạm Y tế xã Tân Thành | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 295 | Đỗ Thị Bích Huê | 002096/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Y sĩ, điểm trạm Tân Thành | | |
| 296 | Hoàng Ngọc Huyên | 002464/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Bác sỹ đa khoa, phụ trách phòng khám. Thực hiện khám, chữa bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Bác sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Tân Lập | | |
| 297 | Hoàng Thị Hóa | 002450/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Y sĩ, điểm trạm Tân Lập. | | |
| 298 | Nguyễn Thị Mai Anh | 000384/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nữ hộ sinh | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + Thời gian trực theo lịch phân công của trạm y tế | Hộ sinh, Điểm Trạm Y tế xã Tân Lập | | |
| 299 | Phạm Thị Phượng | 000536/TQ-GPHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt. | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Giám đốc, Người chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm y tế xã Bằng Hành | | |
| 300 | Nguyễn Hồng Thập | 0002922/HAG-CCHN | Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục sở Y tế phê duyệt | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Trạm Y tế xã Bằng Hành | | |
| 301 | Nguyễn Thị Hường | 000070/HAG-GPHN | Hộ sinh | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Trạm Y tế xã Bằng Hành | | |
| 302 | Nguyễn Hương Trầm | 002493/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm Y tế xã Bằng Hành | | |
| 303 | Nguyễn Thị Lương | 002497/HAG-CCHN | Y sĩ | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Trạm Y tế xã Bằng Hành | | |
| 304 | Nguyễn Thị Trang | 004926/HAG-CCHN | Y sĩ | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Trạm Y tế xã Bằng Hành | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 305 | Nguyễn Thị Thanh Hải | 004170/HAG-CCHN | Y sĩ | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm Trạm Bằng Hành | | |
| 306 | Hoàng Ngọc Điệp | 000767/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Điểm trạm Bằng Hành | | |
| 307 | Nông Thị Hường | 001254/HAG-CCHN | Hộ sinh: | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Điểm Trạm y tế Bằng Hành | | |
| 308 | Nguyễn Đức Huân | 0002973/HAG-CCHN | Y sĩ | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm trạm Vô Điếm | | |
| 309 | Trần Thị Khuyên | 000382/HAG-GPHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, điểm Trạm y tế Vô Điếm: | | |
| 310 | Lộc Thị Phương | 000383/HAG-GPHN | Hộ sinh | Từ 07h00 - 17h00 T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, điểm Trạm y tế Vô Điếm | | |
| 311 | Hoàng Thu Thủy | 004773/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm Y tế xã Đồng Tâm | | |
| 312 | Đinh Thanh Tâm | 002269/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục hoặc Giám đốc sở y tế phê duyệt; Phụ trách chẩn đoán và điều trị bệnh tại Trạm y tế xã Đồng Tâm. Chỉ đạo chuyên môn cho nhân viên y tế tại trạm. Ký đơn thuốc, hồ sơ chuyên môn theo quy định | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Trạm y tế xã Đồng Tâm | | |
| 313 | Đặng Thị Tâm | 002425/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nữ hộ sinh; thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dân số | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Trạm y tế xã Đồng Tâm | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 314 | La Văn Bình | 002028/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Điều dưỡng Đại học; thực hiện chăm sóc, theo dõi bệnh nhân tại trạm, thực hiện y lệnh điều trị | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm y tế xã Đồng Tâm | | |
| 315 | Hầu Mạnh Thăng | 002459/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Trạm Y tế xã Đồng Tâm | | |
| 316 | Mai Bằng Giang | 002421/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn đại học Điều dưỡng đa khoa | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Điều dưỡng, Trạm Y tế xã Đồng Tâm | | |
| 317 | Mai Thượng Minh | 004051/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn Điểm Trạm Y tế Thượng Bình | | |
| 318 | Mai Thị Hường | 002489/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Điểm Trạm Y tế Thượng Bình | | |
| 319 | Hoàng Quang Tuân | 002416/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục hoặc Giám đốc sở y tế phê duyệt | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Điểm Trạm Y tế Thượng Bình | | |
| 320 | Phạm Duy Cường | 004152/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục hoặc Giám đốc sở y tế phê duyệt | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Bác sĩ, Phó Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn Điểm trạm Y tế Đồng Tâm | | |
| 321 | Đặng Thị Liên | 002499/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Y sĩ, Điểm Trạm Y tế Đồng Tâm | | |
| 322 | Lộc Thị Cứu | 000471/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nữ hộ sinh | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Điểm Trạm Y tế Đồng Tâm | | |
| 323 | Kim Thị Hiệp | 000254/HAG-GPHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Nữ hộ sinh | Từ 07h30 - 17h00;T2T3T4T5T6 + thời gian trực theo lịch phân công của TYT | Hộ sinh, Điểm Trạm Y tế Đồng Tâm | | |
| 324 | Sầm Thị Yên | 0002951/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Bác sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn;Trạm Y tế Xã Hùng An | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 325 | Hà Lan Anh | 004752/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Bác sĩ, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 326 | Nguyễn Thế Đại | 002439/HAG- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Bác sĩ, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 327 | Nguyễn Thị Kim Lân | 001035/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Điều dưỡng, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 328 | Tống Đức Khải | 002475/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Điều dưỡng, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 329 | Nguyễn Thị Hà | 002447/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Y sĩ, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 330 | Trần Thị Phường | 003679/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Y sĩ, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 331 | Nguyễn Thị Hạnh | 000463/HAG-GPHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Hộ sinh, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 332 | Ma Thị Bệ | 000464/HAG-GPHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Hộ sinh, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 333 | Hà Thị Loanh | 000474/HAG-GPHN | Xét nghiệm Y học | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Kỹ thuật Y, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 334 | Nông Văn Thắng | 000157/HAG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Bác sĩ, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 335 | Ngô Gia Long | 0002957/HAG-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Điều dưỡng, Trạm Y tế Xã Hùng An. | | |
| 336 | Bùi Thị Hồng Hiến | 004755/HAG-GPHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Hộ sinh, Điểm Trạm Y tế Xã Hùng An | | |
| 337 | Mai Bích Nguyệt | 002445/HAG-GPHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Hộ sinh, Trạm Y tế Xã Hùng An | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 338 | Nguyễn Như Nguyệt | 004252/HAH-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở y tế phê duyệt | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Bác sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn Điểm Trạm Y tế Xã Tiên Kiều | | |
| 339 | Nguyễn Thị Bốn | 002478/HAH-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Y sĩ, Điểm Trạm Y tế Xã Tiên Kiều | | |
| 340 | Nguyễn Đình Tuyên | 004062/HAH-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Y sĩ, Điểm Trạm Y tế Xã Tiên Kiều | | |
| 341 | Hoàng Thị Dư | 000534/HAH-CCHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Hộ sinh, Điểm Trạm Y tế Xã Tiên Kiều | | |
| 342 | Tạ Mạnh Thắng | 002495/HAG-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sĩ đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn điểm Trạm Y tế Xã Việt Hồng | | |
| 343 | Lê Thị Nhung | 000564/HAG-GPHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Điều dưỡng, Điểm Trạm Y tế Xã Việt Hồng | | |
| 344 | Nguyễn Thị Nhu | 000625/HAG-GPHN | Hộ sinh: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh | Sáng 07h00- 11h30 Chiều13h30-17h00( Từ thứ 2 đến thứ 6) | Hộ sinh, Điểm Trạm Y tế Xã Việt Hồng | | |

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ TỈNH TUYÊN QUANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC BẮC QUANG

**Phạm Mạnh Công**